TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/DS-ST
Ngày 13-6-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Minh Sơn;

2. Ông Kiên Ngọc Trương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Giữ, Thư ký Tòa án nhân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 342/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N;

Địa chỉ: Số 02 L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vg, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Ông Phạm Toàn V ủy quyền lại cho ông Ngô Văn T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh thành phố T, theo văn bản ủy quyền số: 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01 tháng 12 năm 2022.

Ông Ngô Văn T ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị Bích N, chức vụ Trưởng Phòng Tín dụng Ngân hàng N - Chi nhánh thành phố T, theo văn bản ủy quyền số: 504/UQ-NHNo.Tph ngày 13 tháng 6 năm 2023 (có mặt).

Địa chỉ: Số 70 - 72 L, Phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

2 Bị đơn: Ông Thạch Ngọc H, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khóm M, Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1968 (vắng mặt);

- Bà Thạch Thị Thùy D, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Khóm M, Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Ông Hồ Minh T, sinh năm 1984 (vắng mặt);

- Bà Sơn Thị Bích H, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Khóm C, Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Bích N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng N - Chi nhánh số 2 (nay là chi nhánh thành phố T) và ông Thạch Ngọc H có xác lập hợp đồng tín dụng như sau:

Hợp đồng tín dụng số 7402-LAV-202000762 ngày 11 tháng 12 năm 2020.

Thời hạn vay của hạn mức: 12 tháng.

Ngày hợp đồng tín dụng: Ngày 11 tháng 12 năm 2020, hạn trả: Ngày 11 tháng 12 năm 2021.

Số tiền cho vay: 1.500.000.000 đồng.

Dư nợ: 1.500.000.000 đồng.

Mục đích sử dụng tiền vay: Mua cây kiểng các loại để bán.

Tiền lãi tính đến ngày 13 tháng 6 năm 2023 là 374.447.279 đồng. Trong đó lãi trong hạn là 243.758.219 đồng, lãi quá hạn là 117.628.767 đồng, lãi chậm trả là 13.060.292 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 1.874.447.279 đồng.

Để đảm bảo cho món vay trên, ông Thạch Ngọc H đã thế chấp các tài sản gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 7.941 m^2, loại đất trồng lúa, thửa đất số 312, tờ bản đồ số 1 tại Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 822473 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 16 tháng 5 năm 1996, số vào sổ cấp giấy QSDĐ/80/QĐ.UBH do ông Thạch Ngọc H đứng tên.

Theo hợp đồng thế chấp số 11/12/HĐTC/P9 ngày 11 tháng 12 năm 2020 được ký kết giữa Ngân hàng N - Chi nhánh số 2 (nay là Ngân hàng N - Chi nhánh thành phố T) và ông Thạch Ngọc H.

Trong quá trình vay vốn, ông Thạch Ngọc H đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã giao kết, không thực hiện việc trả gốc và lãi đúng hạn. Ngân hàng đã cử cán bộ đến đôn đốc nhiều lần nhưng ông Thạch Ngọc H không trả nợ cho ngân hàng.

Nay Ngân hàng N - Chi nhánh thành phố T yêu cầu ông Thạch Ngọc H và bà Huỳnh Thị H trả tổng số tiền là 1.874.447.279 đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.500.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 13 tháng 6 năm 2023 là 374.447.279 đồng.

Ngoài ra ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H còn phải trả khoản lãi phát sinh cho Ngân hàng đối với số nợ gốc chưa trả được tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2023 cho đến khi ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H tất toán khoản vay theo lãi suất chậm trả (lãi suất quá hạn) được ghi trong hợp đồng.

Trường hợp ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp của ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H để thu hồi nợ.

Ông Thạch Ngọc H là bị đơn, bà Huỳnh Thị H, bà Thạch Thị Thùy D, ông Hồ Minh T, bà Sơn Thị Bích H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự này cũng không có văn bản trình bày ý kiến nộp cho Tòa án.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên việc hòa giải không tiến hành được do bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại các phiên họp. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng quy định.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H trả cho Ngân hàng N số tiền là 1.874.447.279 đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.500.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 13 tháng 6 năm 2023 là 374.447.279 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Về án phí và chi phí tố tụng: Buộc ông Thạch Ngọc H và bà Huỳnh Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn cư trú tại Khóm M, Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố

Trà Vinh. Tại phiên tòa, ông Thạch Ngọc H là bị đơn, bà Huỳnh Thị H, bà Thạch Thị Thùy D, ông Hồ Minh T, bà Sơn Thị Bích H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về mặt nội dung: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 7402-LAV-202000762 ngày 11 tháng 12 năm 2020 thì ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H vay của Ngân hàng N số tiền 1.500.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, kể từ ngày ký đến hết ngày 11 tháng 12 năm 2021. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất diện tích 7.941,2 m^2, thuộc thửa số 312, tờ bản đồ số 1 tại Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11/12/HĐTC/P9 ngày 11 tháng 12 năm 2020. Trong quá trình vay, ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H đã vi phạm nghĩa vụ, không thực hiện việc trả tiền gốc và lãi đúng hạn. Đối với ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Như vậy xem như ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H không có ý kiến gì phản đối các yêu cầu của nguyên đơn. Căn cứ quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 7, Điều 8, Điều 12, Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền nợ gốc là 1.500.000.000 đồng, tiền lãi là 374.447.279 đồng (bao gồm lãi trong hạn là 243.758.219 đồng, lãi quá hạn là 117.628.767 đồng, lãi chậm trả là 13.060.292 đồng). Tổng cộng gốc và lãi là 1.874.447.279 đồng.

[3] Kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 7402-LAV-202000762 ngày 11 tháng 12 năm 2020.

[4] Đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 7.941 m^2, loại đất trồng lúa, thửa đất số 312, tờ bản đồ số 1 tại Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh được Ủy ban nhân dân huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 16 tháng 5 năm 1996 cho ông Thạch Ngọc H. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11/12/HĐTC/P9 ngày 11 tháng 12 năm 2020 đã được công chứng và đăng ký theo quy định của pháp luật. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp. Kết quả thể hiện trên phần đất đang thế chấp có tài sản là quán ăn của ông Hồ Minh T, bà Sơn Thị Bích H phát sinh sau khi ông Thạch Ngọc H vay tiền. Tòa án đã đưa ông Hồ Minh T, bà Sơn Thị Bích H vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông T, bà H nhưng ông T, bà H không có văn bản trình bày ý kiến nộp cho Tòa án. Căn cứ quy định tại Điều 318 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Án lệ số 11/2017/AL của Tòa án nhân dân tối cao về công nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất mà trên đất có tài sản không thuộc sở hữu của bên thế chấp thì trường hợp này hợp đồng thế chấp vẫn có hiệu lực pháp luật. Trường hợp

ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Ông Hồ Minh T, bà Sơn Thị Bích H được quyền ưu tiên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất này nếu có yêu cầu.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền 68.233.400 đồng.

[6] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H phải chịu 1.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng N đã nộp tạm ứng 1.000.000 đồng nên ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H phải nộp số tiền 1.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh để trả lại cho Ngân hàng N.

[7] Xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án cũng như phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên có cơ sở để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Điều 7, Điều 8, Điều 12, Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào Án lệ số 11/2017/AL của Tòa án nhân dân tối cao về công nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất mà trên đất có tài sản không thuộc sở hữu của bên thế chấp.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N.

Buộc ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H trả cho Ngân hàng N số tiền 1.874.447.279 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 1.500.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 13 tháng 6 năm 2023 là 374.447.279 đồng (bao gồm lãi trong hạn là 243.758.219 đồng, lãi quá hạn là 117.628.767 đồng, lãi chậm trả là 13.060.292 đồng).

Kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 7402-LAV-202000762 ngày 11 tháng 12 năm 2020.

Trường hợp ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11/12/HĐTC/P9 ngày 11 tháng 12 năm 2020 là quyền sử dụng đất diện tích 7.941 m^2, loại đất trồng lúa, thửa đất số 312, tờ bản đồ số 1 tại Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 822473 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 16 tháng 5 năm 1996, số vào sổ cấp giấy QSDĐ/80/QĐ.UBH do ông Thạch Ngọc H đứng tên. Ông Hồ Minh T, bà Sơn Thị Bích H được quyền ưu tiên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất này nếu có nhu cầu.

Về án phí: Buộc ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H phải chịu 68.233.400 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền 33.036.400 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0013296 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H phải chịu 1.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng N đã nộp tạm ứng 1.000.000 đồng nên ông Thạch Ngọc H, bà Huỳnh Thị H phải nộp số tiền 1.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh để trả lại cho Ngân hàng N.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND Tp Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp Trà Vinh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Khoa